

**BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 2019**  
**Lớp Ô TÔ 3 K10 Mã lớp học 27,003 Lý thuyết**

Môn học: OMH20 Công nghệ chế tạo máy

Giáo viên: Nguyễn Văn Thái

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi 25/12/2019

| STT | Mã SV    | Họ và tên           | Ngày sinh  | Điểm                                       | Số tờ | Chữ ký SV | Ghi chú |
|-----|----------|---------------------|------------|--------------------------------------------|-------|-----------|---------|
| 1   | CD180594 | Đỗ Tuấn Anh         | 03/01/2000 |                                            |       |           | Vắng    |
| 2   | CD180670 | Dương Việt Anh      | 24/12/2000 | 3,0                                        | 01    | Việt Anh  |         |
| 3   | CD180546 | Nguyễn Đức Tuấn Anh | 13/04/2000 | 4,5                                        | 01    | Anh       |         |
| 4   | CD180610 | Lưu Văn Bình        | 13/10/2000 | 4,0                                        | 01    | Bình      |         |
| 5   | CD180636 | Nguyễn Văn Chiến    | 22/01/2000 | 5,5                                        | 01    | Chiến     |         |
| 6   | CD180497 | Nguyễn Việt Cường   | 09/11/2000 | 4,0                                        | 01    | Cường     |         |
| 7   | CD180700 | Nguyễn Tuấn Dũng    | 14/12/2000 | Không được thi do không hoàn thành học phí |       |           | Học lại |
| 8   | CD180574 | Phan Hữu Đường      | 11/02/2000 | 7,0                                        | 01    | Đường     |         |
| 9   | CD180512 | Nguyễn Khương Duy   | 30/01/2000 | 5,0                                        | 01    | Duy       |         |
| 10  | CD180709 | Phạm Đình Duy       | 12/12/2000 | 5,5                                        | 01    | Duy       |         |
| 11  | CD180661 | Phạm Hoài Giang     | 01/07/1998 | 2,0                                        | 01    | Giang     |         |
| 12  | CD180550 | Vũ Long Giang       | 21/07/2000 | 3,0                                        | 01    | Giang     |         |
| 13  | CD180533 | Nguyễn Minh Hải     | 16/12/2000 | 5,0                                        | 01    | Hải       |         |
| 14  | CD180653 | Vũ Minh Hải         | 22/06/2000 | Thi lại                                    |       |           |         |
| 15  | CD180487 | Nguyễn Minh Hiếu    | 16/11/2000 | 5,0                                        | 01    | Hiếu      |         |
| 16  | CD180589 | Tổng Văn Hiệu       | 28/10/2000 | 3,5                                        | 01    | Hiệu      |         |
| 17  | CD180629 | Lâm Việt Hoàng      | 29/06/2000 | 3,0                                        | 01    | Hoàng     |         |
| 18  | CD180514 | Phạm Việt Hoàng     | 18/02/2000 | 4,0                                        | 01    | Hoàng     |         |
| 19  | CD180565 | Cao Văn Huân        | 04/09/2000 | 5,0                                        | 01    | Huân      |         |
| 20  | CD180544 | Đỗ Công Huân        | 14/03/1999 | 3,0                                        | 01    | Huân      |         |
| 21  | CD180699 | Đỗ Mạnh Huy         | 15/01/2000 | Thi lại                                    |       |           |         |
| 22  | CD180624 | Đinh Ngọc Khánh     | 28/10/2000 | 5,5                                        | 01    | Khánh     |         |
| 23  | CD180605 | Nghiêm Trung Kiên   | 24/01/2000 | Không được thi do không hoàn thành học phí |       |           | Học lại |
| 24  | CD180657 | Nguyễn Văn Lâm      | 13/11/2000 | 4,0                                        | 01    | Lâm       |         |
| 25  | CD180656 | Lê Bảo Lân          | 15/02/2000 | 5,0                                        | 01    | Lân       |         |
| 26  | CD180703 | Nguyễn Ngọc Long    | 05/12/2000 | Không được thi do không hoàn thành học phí |       |           | Học lại |
| 27  | CD180485 | Nguyễn Thành Long   | 21/07/2000 | 5,0                                        | 01    | Long      |         |
| 28  | CD180505 | Bùi Đức Mạnh        | 16/06/2000 | 5,0                                        | 01    | Mạnh      |         |
| 29  | CD180547 | Nguyễn Đức Mạnh     | 13/03/2000 | 5,0                                        | 01    | Mạnh      |         |
| 30  | CD180606 | Phạm Văn Mạnh       | 18/08/2000 | 7,0                                        | 01    | Mạnh      |         |
| 31  | CD180513 | Lê Công Minh        | 28/01/2000 | 6,0                                        | 01    | Minh      |         |
| 32  | CD180516 | Dương Quang Ngọc    | 27/10/2000 | 6,0                                        | 01    | Ngọc      |         |
| 33  | CD180621 | Nguyễn Bá Nhuận     | 12/08/1999 | 7,0                                        | 01    | Nhuận     |         |
| 34  | CD180671 | Nguyễn Quang Ninh   | 24/10/2000 | 7,0                                        | 01    | Ninh      |         |
| 35  | CD180662 | Lại Văn Sáng        | 12/11/2000 | 3,5                                        | 01    | Sáng      |         |



| STT | Mã SV    | Họ và tên           | Ngày sinh  | Điểm | Số tờ | Chữ ký SV | Ghi chú |
|-----|----------|---------------------|------------|------|-------|-----------|---------|
| 36  | CD180562 | Ngô Đăng Sơn        | 09/11/2000 | 8,0  | 01    | Sơn       |         |
| 37  | CD180681 | Phạm Hồng Sơn       | 29/08/2000 | 5,0  | 01    | Sơn       |         |
| 38  | CD180643 | Phạm Trọng Thắng    | 25/12/2000 | 4,0  | 01    | Thắng     |         |
| 39  | CD180704 | Ngô Đình Thìn       | 03/12/2000 |      |       |           | Vắng    |
| 40  | CD180568 | Nguyễn Đức Trọng    | 12/08/2000 | 5,0  | 01    | Trọng     |         |
| 41  | CD180645 | Ngô Đình Tuấn Trung | 24/03/2000 | 6,0  | 01    | Trung     |         |
| 42  | CD180601 | Nguyễn Anh Tuấn     | 21/04/2000 | 5,5  | 01    | Tuấn      |         |
| 43  | CD180631 | Nguyễn Đình Tuấn    | 31/03/2000 | 4,5  | 01    | Tuấn      |         |
| 44  | CD180490 | Nguyễn Mạnh Tùng    | 25/11/2000 | 5,5  | 01    | Tùng      |         |

Tổng số sinh viên dự thi: 37

Số sinh viên đạt: 25

Tổng số tờ giấy thi: 37

Ngày giáo viên nộp điểm: 31/12/2019

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

*Trần Thị Như Trang*

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

*Nguyễn Văn Thái*

CÁN BỘ COI THI 1

*Hà Thị Huệ*

TRƯỞNG KHOA

*PGS. Tăng Huy*

CHỦ NHIỆM KHOA  
PGS. Tăng Huy